

Đề bài

Phân tích bài thơ

**Một mình dạo  
chơi tìm hoa  
ven sông**

(Giang bạn đọc bộ  
tài hoa) của nhà thơ

**Đỗ Phủ.**

## Bài làm

Đỗ Phủ thường làm thơ hiện thực. Thơ ông nói nhiều về cuộc sống xã hội, về cảnh tình người dân, về suy nghĩ của ông đối với đất nước. Cuộc sống riêng của ông thật nhiều những mất mát, khổ sở. Có lẽ vì vậy mà chúng ta gặp trong sáng tác của ông thật nhiều những nỗi niềm thương mình, thương đời. Tuy vậy, bên cạnh những vần thơ thiên nhiên thấm đẫm màu sắc đau thương của thời đại, Đỗ Phủ cũng có một số bài tươi sáng thể hiện những giây phút thanh thoi của tâm hồn và phản ánh những vẻ đẹp sinh động, đa dạng của cảnh vật. *Một mình dạo chơi tìm hoa ven sông* là một bài thơ như thế:

Nguyên tác:

*Hoàng Tứ nương gia hoa mãn khê,  
Thiên đóa, vạn đóa áp chi đề  
Lưu liên hí điệp thời thời vũ  
Tự tại kiêu oanh khắp khắp đề.*

Dịch nghĩa:

*Hoa nở đầy suối cạnh nhà cô Hoàng Tứ  
Ngàn đóa, vạn đóa ép cành lá trầu thấp xuống.  
Đàn bướm nô đùa múa lượn mãi như lưu luyến không nở bay đi,  
Bầy chim oanh dễ thương thót ra chiều thỏa thích.*

Dịch thơ:

*Cạnh nhà cô Tứ hoa đầy suối  
Ngàn đóa muôn bông ép trầu cành  
Lưu luyến quần quanh với lũ bướm,  
Ung dung thót thót hót hoàng anh.*

Hai câu thơ mở bài mở ra một quang cảnh đầy hoa bên dòng suối cạnh nhà cô Hoàng Tứ. Cảnh có vẻ ước lệ lắm, bởi vì trước hết theo nhận xét của các nhà nghiên cứu thì cô Hoàng Tứ có lẽ không có thực. Vậy nhà cô Hoàng Tứ là nhà nào thì cũng khó mà xác định được. Hơn nữa, dòng suối ra sao, rồi hoa gì, hoa màu gì... tất cả là trừu tượng. Thế nhưng cảnh mở ra ấy vẫn là cảnh đẹp đến độ nhà thơ phải cảm xúc, và chúng ta cũng phải chiêm ngưỡng cùng thi nhân.

Đỗ Phủ đã miêu tả kết hợp từ khái quát đến cụ thể. Ban đầu là cảnh chung bên dòng suối, hoa nở đầy. Nhìn từ xa, tác giả thấy số lượng hoa ấy rất nhiều. Rồi nhìn kĩ hơn, tác giả miêu tả: *Ngàn đóa, vạn đóa ép cành lá trầu thấp xuống*. Như vậy là hoa nhiều đến độ che cả cành lá, khuất cành lá không còn nhìn thấy. Ở đây, ta còn thấy câu thơ thứ hai có một sự phá luật. Bài thơ làm theo thể trắc thì tiếng thứ hai của dòng thứ hai phải mang thanh bằng mới đúng luật. Nhưng tác giả đã sử dụng ở câu thơ thứ hai của mình

thanh trúc *đóa* đã diễn tả mức độ đậm đặc của hoa đang đua nở. Hoa nở rất nhiều bên dòng suối cạnh nhà một cô gái trẻ (chắc hẳn vậy!), cảnh ở đây cũng trữ tình lắm chứ!

Hai câu sau có tác dụng bổ sung cảnh vật vừa được miêu tả:

*Lưu liên hí điệp thời thời vũ*

*Tự tại kiều oanh khắp khắp đề.*

Đàn bướm lưu luyến vờn quanh mãi, đôi chim oanh thánh thót hót mãi. Cách dùng từ láy *thời thời*, *kháp khắp* và từ láy của bản dịch *lưu luyến*, *thánh thót* đã làm tăng vẻ hữu tình, quyến luyến của cảnh vật.

Một mình dạo chơi ven sông ngắm cảnh, nhưng ngay từ đầu bài thơ tác giả đã xác định là đi *tìm hoa*. Cuộc đi chơi ấy là có mục đích và bây giờ tác giả đã tìm thấy muôn ngàn cánh hoa xòe múa, thấy vạn cánh bướm tung tăng nô đùa, thấy tiếng hót réo rắt của bầy chim oanh. Không cụ thể là hoa gì, nhưng rõ ràng ở đây có một cảnh đẹp của một khu vườn tự nhiên cho nhà thơ chiêm ngưỡng.

Có người nhận xét: *Vậy phải chăng đây là một thứ hoa mang tính ước lệ, tượng trưng cốt để thể hiện một nỗi ước mong hay một niềm hi vọng của nhà thơ.*

Phải chăng, vượt lên trên nỗi truân chuyên, mắt mắt của cuộc đời mình, Đỗ Phủ vẫn tìm thấy những giờ phút mình với mình thật thanh thoi, hòa mình vào với thiên nhiên.

Nếu ở *Thạch Hào lại*, ta gặp một hồn thơ rất hiện thực thì ở *Giang bàn độc bộ tầm hoa* ta lại cảm nhận một trái tim giàu cảm xúc, một hồn thơ trữ tình. Đỗ Phủ thật sự là nhà thơ của nhân dân, của đất nước và còn hơn thế, ông là nhà thơ của nhân loại. Bởi vì đâu chỉ người Trung Quốc yêu thơ ông, mà có biết bao trái tim của những người có lương tri đã đập nhịp bồi hồi cùng với tiếng thơ ông. Chúng ta học thơ Đỗ Phủ và cùng với thơ Lí Bạch, càng hiểu thêm về tâm hồn, về phong cách sáng tác của các nhà thơ lớn Trung Quốc đời Đường. Phải, chính họ đã cùng với các nhân tài văn học của các quốc gia khác sáng tác bên những kiệt tác cho nền văn hóa thế giới!